

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong
các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên

I- CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Kế hoạch số 11-KH/BCĐ, ngày 27/3/2025 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng về kế hoạch tổng thể triển khai Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Kế hoạch số 84-KH/TU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên như sau:

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.
- Nhằm đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trong các cơ quan đảng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành gắn với cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.
- Chuyển đổi số phải thống nhất, toàn diện trong tất cả các lĩnh vực công tác đảng, trong các cơ quan đảng từ tỉnh tới cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu cơ quan và cấp ủy đảng các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương; các tổ chức đảng, đảng viên đi đầu, gương mẫu trong chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn và đồng bộ trong các cơ quan đảng của tỉnh Hưng Yên; tận dụng và sử dụng tối đa hạ tầng thông tin, dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư xây dựng trong giai đoạn trước còn phù hợp, đáp ứng yêu cầu và đưa vào khai thác một cách có hiệu quả, tránh đầu tư chồng chéo, dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự chuyên trách đáp ứng yêu cầu của công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ có đủ kỹ năng và kiến thức về công nghệ số, có khả năng làm chủ các công cụ công nghệ thông tin hiện đại để nâng cao năng suất lao động, sáng tạo và thích ứng với những thay đổi của thời đại.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh nhằm đổi mới, tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ, thực chất, nâng cao chất lượng trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, phong cách công tác, lề lối làm việc và nâng cao hiệu quả, giảm thời gian giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức các cấp, góp phần quan trọng vào cải cách thủ tục hành chính trong các cơ quan đảng.

- Tổ chức hạ tầng số, nền tảng số tổng thể, đồng bộ, hiện đại; tăng cường năng lực, tái cấu trúc hạ tầng kỹ thuật và tổ chức, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu theo kiến trúc thống nhất của Trung ương; ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác tham mưu, phục vụ và công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan đảng từ tỉnh đến cơ sở, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan đảng với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn lực triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh trong giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2028 như sau:

2.1. Đối với hạ tầng số

a) Năm 2025

- Triển khai các dịch vụ hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm nền tảng như: ảo hóa, quản lý người dùng tập trung, thư điện tử, chứng thư số, xác thực điện tử, các dịch vụ cho mạng di động...

- 100% các cơ quan đảng cấp tỉnh, trên 40% cơ quan đảng cấp xã được trang bị thiết bị đầu cuối hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Bảo đảm đường truyền kết nối từ Trung ương đến cấp xã và tương đương với băng thông cơ bản đáp ứng nhu cầu; kết nối Internet có kiểm soát.

- 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan Đảng tỉnh được trang bị chữ ký số chuyên dùng công vụ theo quy định.

b) Năm 2026

- Hoàn thành tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin sang hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dụng với băng thông rộng, tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ Trung ương tới cấp xã; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối Internet có kiểm soát.

- 100% cơ quan đảng cấp xã được trang bị thiết bị đầu cuối hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- 100% cán bộ trong các cơ quan đảng có trách nhiệm xử lý văn bản trên mạng được trang bị chữ ký số theo quy định.

c) Năm 2027: Bảo đảm hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng hiện đại, đồng bộ để triển khai các hệ thống thông tin, phần mềm nghiệp vụ cho các cơ quan đảng với hiệu suất tính toán cao, cho phép xử lý và phân tích dữ liệu lớn một cách hiệu quả với băng thông rộng, tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ Trung ương tới cấp xã; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối Internet có kiểm soát.

d) Năm 2028: Bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và các trang thiết bị đầu cuối cho người dùng ở các cơ quan Đảng tỉnh hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2.2. Đối với ứng dụng số

a) Năm 2025

- Hoàn thành các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp.
- Hoàn thành trên 50% các ứng dụng số trong các cơ quan Đảng tỉnh.

b) Năm 2026

Hoàn thành trên 80% các ứng dụng số trong các cơ quan Đảng tỉnh.

c) Năm 2027

Hoàn thành 100% các ứng dụng số trong các cơ quan Đảng tỉnh.

d) Năm 2028

Tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả các ứng dụng số.

2.3. Đối với dữ liệu số

a) Năm 2025

- Trên 40% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% người sử dụng truy cập vào các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Đảng có định danh số và xác thực tập trung, thống nhất.

- Trên 40% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hoá và thực hiện trên môi trường số.

- Trên 30% các vụ việc, khiếu nại tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số.

- 100% các yêu cầu thông tin, số liệu về kinh tế - xã hội phục vụ công tác tham mưu, thẩm định được thực hiện tổng hợp, phân tích và khai thác qua môi trường số.

- 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số và có thể xử lý trên thiết bị di động, mọi lúc, mọi nơi.

- Số hóa văn bản, tài liệu giai đoạn 2014 - 2024.

b) Năm 2026

- Trên 60% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- Trên 70% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hoá và thực hiện trên môi trường số.

- 100% nội dung công tác tuyên giáo và dân vận được thực hiện trên môi trường số; thông tin, dữ liệu, văn bản về các lĩnh vực trong công tác tuyên giáo được cung cấp chính thức, kịp thời.

- 100% thông tin tuyên truyền đối ngoại được số hóa và thực hiện trên môi trường số.

- Trên 70% các vụ việc khiếu nại, tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số.

- 100% đơn thư, khiếu nại tố cáo được thực hiện trên môi trường số.

- 100 % công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.

- 100% hồ sơ, tài liệu không mật của Đảng đã số hoá được quản lý, sử dụng trên môi trường số.

- Số hóa văn bản, tài liệu giai đoạn 2010 - 2014.

c) Năm 2027

- 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hoá và thực hiện trên môi trường số.

- 100% thông tin chung về công tác tuyên giáo và dân vận được số hoá và thực hiện trên môi trường số.

- 100% hệ thống thông tin trên toàn hệ thống phục vụ công tác nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị của Đảng được xây dựng, cập nhật dữ liệu thường xuyên và có thể kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Số hóa văn bản, tài liệu từ năm 2009 trở về trước.

d) Năm 2028

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng số và khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số.

2.4. Công tác nghiệp vụ của các cơ quan Đảng tỉnh được triển khai trên môi trường số

a) Năm 2025

- Phát triển các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tham mưu tổng hợp, hoạch định chính sách về kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát triển các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng.

b) Năm 2026

- Tiếp tục phát triển các ứng dụng số trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng.

- Phát triển các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tham mưu tổng hợp, thẩm định, hoạch định chính sách.

- Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng.

- Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.

- Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

c) Năm 2027

- Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

- Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.

- Nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

d) Năm 2028

Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác nghiệp vụ của các cơ quan Đảng tỉnh trên môi trường số

2.5. Công tác nghiệp vụ của Mặt trận Tổ quốc được thực hiện trên môi trường số

Đáp ứng yêu cầu nắm bắt tình hình nhân dân; hỗ trợ công tác giám sát; đánh giá sự hài lòng của người dân; hỗ trợ các hoạt động cứu trợ, an sinh xã hội; tăng cường tương tác, nâng cao hiệu quả hoạt động tập hợp nhân dân, phát huy sức

mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tạo đồng thuận xã hội; tăng cường giám sát, phản biện xã hội...

2.6. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, chuyên trách công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cho chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng.

- Bố trí kinh phí đảm bảo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; nghiên cứu áp dụng chế độ chính sách đối với cán bộ thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh.

IV- NHIỆM VỤ

1. Về hạ tầng số

- Đầu tư trang bị đầu cuối cho người dùng trong các cơ quan đảng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Đảm bảo đường truyền kết nối thông suốt từ tỉnh tới Trung ương và tới cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan đảng, nhà nước, bảo đảm băng thông đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ, kết nối liên thông với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Trang bị chữ ký số cho cán bộ trong các cơ quan đảng theo quy định.

2. Về ứng dụng số

- Bảo trì, nâng cấp các ứng dụng số đang triển khai sử dụng, phát triển các ứng dụng theo yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp nhận, triển khai các ứng dụng số do Trung ương phát triển, chuyển giao.

3. Về dữ liệu số

- Số hóa và thực hiện trên môi trường số thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về sức khỏe cán bộ.

- Nghiệp vụ, thông tin, dữ liệu, văn bản về công tác tuyên giáo và dân vận được thực hiện trên môi trường số; thông tin tuyên truyền đối ngoại được số hóa và thực hiện trên môi trường số.

- Số hóa dữ liệu phục vụ Hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; số hóa dữ liệu các vụ việc, khiếu nại, tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên.

- Đơn, thư, khiếu nại, tố cáo được thực hiện quản lý trên môi trường số.

- Số hóa kho lưu trữ Tỉnh ủy và phục vụ khai thác trên môi trường số.

- Công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.

- Hệ thống thông tin trên toàn hệ thống phục vụ công tác nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị của đảng được số hóa và thực hiện trên môi trường số.

- Số hóa và thực hiện nghiệp vụ công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện trên môi trường số.

4. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số

- Kiện toàn/nâng cấp phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin thành phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự đáp ứng yêu cầu, trình độ, năng lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của đơn vị chuyên trách tham mưu cho Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

- Các cơ quan Đảng tỉnh bố trí ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh.

- Đào tạo, tập huấn sử dụng các nền tảng số cho cán bộ các cơ quan đảng.

5. Đảm bảo an toàn thông tin

- Đầu tư trang thiết bị bảo mật cho hệ thống mạng và thiết lập hệ thống giám sát an toàn thông tin.

- Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống mạng, nền tảng số của các cơ quan, đơn vị.

- Đào tạo, tập huấn sử dụng thiết bị bảo mật cơ yếu cho cán bộ sử dụng.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên

- Theo phân công nhiệm vụ thực hiện đơn đốc việc triển khai kế hoạch.

- Tham mưu, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các chủ trương, cơ chế, chính sách và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp giải quyết; tích cực đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, đề xuất sáng kiến về chuyển đổi số; tham mưu nguồn kinh phí cho công tác chuyển đổi số của các cơ quan Đảng tỉnh.

2. Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên

- Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo về các chủ trương, cơ chế, chính sách và các giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Giúp Ban chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với Cơ quan Thường trực chỉ đạo kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

- *Sở Khoa học và Công nghệ*: Thẩm định, tổng hợp các nội dung thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan đảng hằng năm để tích hợp vào kế hoạch chung của tỉnh, đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

- *Sở Tài chính*: Căn cứ vào khả năng ngân sách, dự toán chi tiết của Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

4. Văn phòng Tỉnh ủy

- Chủ trì phối hợp với Tổ giúp việc xây dựng kế hoạch; chuẩn bị nội dung, chương trình và tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì triển khai thực hiện dự án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.

- Hướng dẫn và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho các cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, công nghệ thông tin tại các cơ quan Đảng tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc đề nghị cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai Kế hoạch.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Tham mưu về tổ chức, biên chế, tiêu chuẩn cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xây dựng, ban hành và tham mưu các cơ chế ưu đãi đối với cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh.

6. Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy

Tham mưu, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 225-KH/UBKTTW, ngày 4/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

7. Các Cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Tỉnh ủy trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng quý (trước ngày 25 hằng quý) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi Văn phòng Tỉnh ủy để tổng hợp; bảo đảm nhân lực để thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

8. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và các phần mềm nghiệp vụ của cơ quan đảng đúng quy định, hiệu quả; bảo đảm trang thiết bị cho người dùng và mạng máy tính các cơ quan kết nối mạng của Tỉnh ủy; định kỳ hằng quý (trước ngày 25 hằng quý) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi về Văn phòng Tỉnh ủy để tổng hợp; hàng năm, bảo đảm nguồn kinh phí để triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

9. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai Kế hoạch này; bảo đảm nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan; tổ chức kết nối, chia sẻ, cập nhật, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan đảng cung cấp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy,
- Mặt trận TQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- BCĐ về phát triển KHCN, ĐMST và CDS tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- VPTU: LĐVPTU
- Các phòng thuộc VPTU,
- Công TTĐT Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU,

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quốc Toàn

**PHỤ LỤC**

Các nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Kế hoạch số 416 -KH/TU, ngày 22/4/2025 của Tỉnh ủy Hưng Yên)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Phát triển hạ tầng số				
1	Khảo sát, đánh giá các trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin đã đầu tư, nâng cấp tại Phòng máy chủ của Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy		Quý II/2025	
2	Đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho người dùng của các cơ quan Đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2025	Cơ bản đáp ứng yêu cầu sử dụng
3	Khảo sát hạ tầng công nghệ thông tin hiện tại của các cơ quan Đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Quý II/2025	
4	Rà soát, đánh giá các hạ tầng công nghệ thông tin hiện tại của các cơ quan đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Hàng năm	
5	Phát triển, nâng cấp các hạ tầng công nghệ thông tin (hạ tầng vận hành Phòng máy chủ; hạ tầng mạng lõi; hạ tầng lưu trữ, hạ tầng an toàn thông tin...)	Văn phòng Tỉnh ủy		Hàng năm	
6	Thực hiện chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin hiện tại của các cơ quan Đảng tỉnh bảo đảm an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả	Văn phòng Tỉnh ủy		Quý III/2026	
7	Đảm bảo hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông rộng, tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ Trung ương tới cơ sở; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; kết nối internet có kiểm soát.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Hàng năm	
8	Cấu hình thiết bị đầu cuối theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng cho người dùng của các cơ quan Đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Quý IV/2025	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9	Tổ chức thuê đường truyền kết nối đến các cơ quan Đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Quý II/2026	Kết nối mạng diện rộng của Đảng
II	Phát triển các nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu dùng chung				
1	Tiếp nhận triển khai một số ứng dụng đổi mới công tác phục vụ Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đảng các cấp do Văn phòng TW Đảng chuyển giao	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Quý I/2025	
1.1	Ứng dụng Sổ tay đảng viên	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Ngày 31/3/2025	
1.2	Hệ thống thu thập, tổng hợp thông tin trên Internet	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Ngày 31/3/2025	
1.3	Trợ lý ảo hỏi đáp công tác tổ chức đại hội Đảng các cấp	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Ngày 31/3/2025	
1.4	Hệ thống theo dõi tiến trình và kết quả Đại hội	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Ngày 31/3/2025	
2	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng triển khai Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của các cơ quan đảng nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu từ các nguồn khác nhau; ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tìm kiếm thông tin và trợ lý ảo đối với các lĩnh vực chính của công tác Đảng.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Năm 2026	
2.1	Xây dựng giải pháp Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của các cơ quan đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý I/2026	
2.2	Phát triển Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của các cơ quan đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý III/2026	
2.3	Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tìm kiếm thông tin và trợ lý ảo đối với các lĩnh vực chính của công tác Đảng.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý IV/2026	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số cho phép triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Năm 2025	
3.1	Xây dựng giải pháp Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý II/2025	
3.2	Phát triển Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý III/2025	
3.3	Triển khai vận hành Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý IV/2025	
4	Phát triển, nâng cấp, triển khai đồng bộ, thống nhất các ứng dụng số dùng chung cho toàn bộ các cơ quan đảng từ Trung ương đến cơ sở hướng đến văn phòng số không giấy tờ, làm việc trên môi trường số như: Quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp; Sổ tay Đảng viên; Thi đua khen thưởng; Quản lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; Quản lý văn kiện, mục lục hồ sơ; Theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương; Quản lý báo cáo lãnh đạo chủ chốt hằng tháng; Quản lý hồ sơ công việc; Quản lý lịch công tác; Thư viện điện tử; Số hoá và quản lý số hoá; Trợ lý ảo ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn; hệ thống đào tạo trực tuyến; các ứng dụng phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ khác.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2026	Năm 2026 thực hiện các ứng dụng cấp thiết, các ứng dụng khác thực hiện trong các năm tiếp theo
4.1	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng: Quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp; Sổ tay Đảng viên; Quản lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; Theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý I/2026	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	của Trung ương; Quản lý báo cáo lãnh đạo chủ chốt hằng tháng; Hệ thống trao đổi thông tin an toàn có tích hợp mật mã cơ yếu.				
4.2	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng: Số hoá và quản lý số hoá; Thi đua khen thưởng; Quản lý văn kiện, mục lục hồ sơ; Quản lý chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Quản lý hồ sơ công việc; Trợ lý ảo ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý II/2026	
4.3	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng: Quản lý lịch công tác; Thư viện điện tử; hệ thống đào tạo trực tuyến; các ứng dụng phục vụ chuyên môn, nghiệp vụ khác.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2026	
5	Phối hợp với Văn phòng Trung ương triển khai hệ thống ứng dụng phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng, đảm bảo quản lý thống nhất trong các cơ quan đảng trên môi trường số, có kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống tài chính, tài sản của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2026	
5.1	Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ quản lý tài chính, tài sản của Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý I/2026	
5.2	Xây dựng hệ thống và các ứng dụng số phục vụ công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý III/2026	
5.3	Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống tài chính, tài sản của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan: Quản lý tài sản công, đầu tư công, ngân sách, kho bạc, thuế,...	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý IV/2026	
6	Rà soát, đánh giá, làm sạch, dữ liệu đã số hóa; tiếp tục hoàn thiện công tác số hóa tài liệu và đưa vào sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2026	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	ngành của các cơ quan đảng; từng bước kết nối, tích hợp với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phục vụ hoạt động và công tác chuyên môn.				
7	Phát triển các phần mềm đặc thù ở Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2026	
III	Chuyển đổi số trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy				
1	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng để phục vụ công tác tổ chức, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; trong đó, tập trung phát triển, triển khai cơ sở dữ liệu tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị...	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Năm 2025	
1.1	Rà soát, thống kê các nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý II/2025	
1.2	Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý IV/2025	
1.3	Phát triển các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý II/2026	
2	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công tác văn phòng để đổi mới công tác tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ; bảo đảm là "trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ lãnh đạo"; trong đó, tập trung chuyển đổi số trong công tác phục vụ Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Năm 2026	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	cấp uỷ các cấp...				
2.1	Rà soát, thống kê các nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý I/2026	
2.2	Tái cấu quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý II/2026	
2.3	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	Quý III/2026	
3	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng; tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ban, ngành, địa phương có liên quan,...	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Năm 2026	
3.1	Rà soát, thống kê các nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý I/2026	
3.2	Tái cấu quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý II/2026	
3.3	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý III/2026	
4	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng nâng cấp, triển khai ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận phục vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; các chủ trương,	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Năm 2026	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	đường lối của Đảng về lĩnh vực tuyên giáo, dân vận; trong đó, tập trung tuyên truyền, lý luận chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, lịch sử Đảng, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, thông tin đối ngoại, khoa học, công nghệ, môi trường, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, dân số, gia đình, trẻ em, tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân.				
4.1	Rà soát, thống kê các nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý I/2026	
4.2	Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy	Quý II/2026	
4.3	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Quý III/2026	
5	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu số trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp phục vụ triển khai các hoạt động thu thập, tổng hợp dữ liệu, báo cáo thống kê; tái cấu trúc nghiệp vụ dựa trên công nghệ số, dữ liệu số; trong đó tập trung công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo...	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Nội chính Tỉnh ủy	Năm 2027	
5.1	Rà soát, thống kê các nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý I/2027	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5.2	Tái cấu quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý II/2027	
5.3	Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý III/2027	
6	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng triển khai hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	2026 - 2027	
6.1	Khảo sát, đánh giá, xây dựng giải pháp hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý I/2026	
6.2	Phát triển hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý III/2026	
6.3	Triển khai vận hành hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.	Văn phòng Trung ương Đảng	VPTU và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý IV/2026	
6.4	Nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy	2027	
7	Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan Đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025 - 2027	
7.1	Số hoá tài liệu của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy giai đoạn 2020-2024 (trừ văn bản mang thông tin bí mật nhà nước).	Văn phòng Tỉnh ủy		2025	
7.2	Số hoá tài liệu trong Kho Lưu trữ của Tỉnh ủy giai đoạn 1997-2020 (trừ văn bản mang thông tin bí mật nhà nước).	Văn phòng Tỉnh ủy		2026	
7.3	Số hoá tài liệu trong Kho Lưu trữ của Tỉnh ủy từ năm 1997 trở về trước (trừ văn bản mang thông tin bí mật nhà nước).	Văn phòng Tỉnh ủy		2027	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7.4	Tổ chức thực hiện số hoá gắn với thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức, cơ sở đảng, đảng viên	Văn phòng Tỉnh ủy		Thường xuyên	
IV	Bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng				
1	Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đánh giá, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt cho các hệ thống thông tin.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Hằng năm	
1.1	Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức đánh giá, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin do các cơ quan Đảng tỉnh xây dựng	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Theo hệ thống	
1.2	Triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin do các cơ quan Đảng tỉnh xây dựng theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	Theo hệ thống	
2	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng phát triển nền tảng giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng; Triển khai đồng bộ toàn diện các giải pháp, công cụ an toàn thông tin, bảo mật, các dịch vụ hệ thống, xác thực đa lớp,... để bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trên môi trường số...	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	2025-2026	
3	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng triển khai cổng kết nối an toàn liên mạng phục vụ truyền dữ liệu an toàn nhằm trao đổi thông tin giữa các hệ thống mạng; triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin cho thiết bị di động.	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan Đảng tỉnh	2025-2026	
4	Thực hiện các giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật, xác thực của Ban Cơ yếu Chính phủ cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có thông tin, dữ liệu bí mật nhà nước; sử dụng thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp mã hoá	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025-2026	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	và bảo vệ quyền truy cập, bảo đảm an toàn việc trao đổi thông tin, gửi, nhận, lưu trữ, xử lý tài liệu bí mật nhà nước trên môi trường số ở các cấp.				
V	Công tác tuyên truyền				
1	Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, nâng cao nhận thức của cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu về sự cần thiết, tính cấp thiết và vai trò của chuyển đổi số.	Ban Tuyên giao và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025 - 2027	
2	Thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên các cơ quan đảng về chuyển đổi số.	Ban Tuyên giao và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025 - 2027	
3	Xây dựng, triển khai các giải pháp truyền thông, các công cụ hướng dẫn cán bộ công chức, viên chức và người lao động tiếp cận, sử dụng các hệ thống thông tin trên môi trường số.	Ban Tuyên giao và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025 - 2027	
VI	Phát triển nguồn nhân lực				
1	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025 - 2027	
2	Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các ứng dụng; phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng tỉnh phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.	Các cơ quan Đảng tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Hàng năm	
3	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin các kỹ năng, kiến thức về công nghệ số, an toàn thông tin, quản lý, vận hành hệ thống và các lĩnh vực chuyên môn.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan Đảng tỉnh	2025- 2027	